

PHỤ LỤC SỐ LIỆU:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DU LỊCH AN GIANG THÁNG 10 NĂM 2025

Đơn vị tính: Lượt khách

Chi tiêu	Mã số	Năm 2025						Năm 2024		Ghi chú
		Kế hoạch	Kỳ báo cáo (Tháng 10)	So với cùng kỳ (%)	Lũy kế đầu năm đến hết kỳ báo cáo	So với cùng kỳ (%)	So Kế hoạch (%)	Tháng 10	10 tháng	
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng lượt khách	01=02+03	21.050.000	1.416.901	190,1	21.374.424	121,7	101,5	745.303	17.562.271	
Chia ra: Khách quốc tế	02	1.227.000	148.423	187,6	1.387.254	165,7	113,1	79.136	837.364	
Khách nội địa	03	19.823.000	1.268.478	190,4	19.987.170	119,5	100,8	666.167	16.724.907	
Trong đó: Phú Quốc	04	7.259.850	516.610	153,9	7.088.644	134,2	97,6	335.615	5.281.938	
(Khách quốc tế)	05	1.176.000	145.625	193,1	1.346.172	168,4	114,5	75.431	799.399	
1. Chia theo loại khách	07									
Khách du lịch nghỉ qua đêm	08	5.720.000	411.770	184,4	5.914.955	153,1	103,4	223.253	3.863.793	
Chia ra: Khách quốc tế	09	1.227.000	148.423	187,6	1.387.254	165,7	113,1	79.136	837.364	
Khách nội địa	10	4.493.000	263.347	182,7	4.527.701	149,6	100,8	144.117	3.026.429	
Khách du lịch trong ngày (khách khu, điểm du lịch)	11	16.200.000	1.005.131	182,1	15.859.469	115,8	97,9	552.050	13.698.478	
2. Chia theo loại cơ sở phục vụ	12									
Cơ sở lưu trú phục vụ	13	5.720.000	411.770	184,4	5.914.955	153,1	103,4	223.253	3.863.793	
Cơ sở lữ hành phục vụ	14	*	21.345	*	196.976	*	*	16.240	217.934	
Tự phục vụ (khu, điểm du lịch)	15	16.200.000	1.005.131	182,1	15.859.469	115,8	97,9	552.050	13.698.478	
3. Tổng thu	16	39.300	4.185	212,8	56.056	178,2	142,6	1.966	31.454	Tỷ đồng
Riêng Phú Quốc	17	23.500	3.199	210,0	34.337	191,8	146,1	1.523	17.906	Tỷ đồng

* Không thống kê chỉ tiêu cơ sở lữ hành phục vụ

Trong đó: (1) Đặc khu Kiên Hải 26.618 lượt; (2) xã Tiên Hải 3.642 lượt; (3) phường Hà Tiên 204.760 lượt; (4) xã Kiên Lương 15.717 lượt; (5) KDL Quốc gia Núi Sam 250.000 lượt, (6) KDL Núi Cấm 80.000 lượt.